

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 705 /CBTT-XMQT
(V/v: Công bố thông tin)

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 07 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI

Trụ sở chính: Xã An Khánh, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 02083.843.185 Fax: 02083.843.185

Mã chứng khoán: CQT

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Minh Hải

Địa chỉ: SN 06 ngõ 45 tổ 08 Phường Tân Long – Tp Thái Nguyên

Điện thoại: 0977.995.831

Loại công bố thông tin: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung công bố thông tin: Hợp đồng kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2022

(Kèm theo hợp đồng kiểm toán số 30/2022/HĐKT/PKFVN - CQT ngày 04/07/2022 giữa Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI và Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/07/2022 tại đường dẫn <http://www.ximangquantrieu.com/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

Thái nguyên, Ngày 04 tháng 07 năm 2022.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



Nguyễn Minh Hải

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
QUÁN TRIỀU VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /BB - HĐQT

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 6 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI**

a. Tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp:

1. Tên công ty: Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.
2. Địa chỉ: Xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
3. Mã số doanh nghiệp: 4600409377.

b. Mục đích, chương trình và nội dung họp:

- Thông qua tờ trình số 650/TTr-XMQT ngày 21/6/2022 của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

c. Thời gian, địa điểm họp:

1. Thời gian: Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2022.
2. Địa điểm: Tại văn phòng Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

d. Thành phần dự họp:

+ Thành viên HĐQT:

- | | |
|------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Dũng | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Ông Trần Việt Cường | Thành viên – Giám đốc công ty |
| 3. Ông Hà Văn Chuyên | Thành viên |
| 3. Ông Đỗ Ngọc Huy | Thành viên – Phó giám đốc |
| 4. Bà Đỗ Thu Hương | Thành viên |

+ Thành phần mời:

- | | |
|--------------------|----------------------|
| 1. Ông Tạ Văn Long | Trưởng ban kiểm soát |
|--------------------|----------------------|

+ Thành viên không tham dự: Không.

+ Chủ trì cuộc họp: Ông Nguyễn Văn Dũng

+ Thư ký: Ông Nguyễn Văn Toàn



đ. Nội dung thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp:

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT công ty triển khai các nội dung cần thảo luận:

- Theo Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ về việc Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

- Tại Đại hội, có 3 đơn vị kiểm toán được Đại hội thông qua và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị có năng lực tốt và có mức giá hợp lý để tiến hành Kiểm toán BCTC năm 2022 bao gồm Công ty TNHH kiểm toán BDO; Công ty TNHH PKF Việt Nam và Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Trên cơ sở thực tế về năng lực Kiểm toán và Bản báo giá của 3 đơn vị kiểm toán nêu trên, ngày 21/06/2022 Giám đốc công ty đã lập tờ trình số: 650/TTr-XMQT ngày 21/6/2022 để trình HĐQT xem xét Quyết định lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán và thông qua việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Do vậy HĐQT tiến hành họp để thống nhất triển khai nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 của CTCP xi măng Quán Triều VVMI.

2. HĐQT đã nghe Ông Trần Việt Cường - Giám đốc công ty báo cáo một số nội dung sau:

Đơn vị đã triển khai các thủ tục cần thiết theo đúng quy định để triển khai lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022.

Theo đó, Công ty đã nhận được Bản báo giá của 3 Công ty Kiểm toán độc lập có tên trong Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán trình trong ĐHĐCĐ năm 2022.

- Báo giá của 3 đơn vị cụ thể như sau:

+ Công ty TNHH PKF Việt Nam: 70.000.000 đồng chưa bao gồm VAT.

+ Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC: 75.000.000 đồng chưa bao gồm VAT.

+ Công ty TNHH kiểm toán BDO: 75.000.000 đồng chưa bao gồm VAT.

- Công ty đề xuất HĐQT xem xét phê duyệt Công ty TNHH PKF Việt Nam có đơn giá thấp nhất để triển khai các thủ tục lựa chọn nhà thầu và Ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC năm 2022 của CTCP xi măng Quán Triều VVMI.

3. Phần thảo luận:

* Ý kiến của ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT như sau:

N. 4601
CỘT
CỔ
XI M
QUÁ
TR
V
TU - 1

Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Qua xem xét tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán tôi thấy Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị có nhiều năm làm trong lĩnh vực kiểm toán có uy tín, các kiểm toán viên có năng lực và nhiệt tình trong công việc. Mức giá mà đơn vị đưa ra là mức phù hợp.

- Đồng ý lựa chọn đơn vị mà Giám đốc Công ty đã trình trước cuộc họp. Công ty Cổ phần xi măng Quán Triều VVMI tiến hành triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua đảm bảo đúng theo quy định.

4. Ý kiến các thành viên hội đồng quản trị khác:

- Các thành viên HĐQT hoàn toàn nhất trí với các nội dung đã nêu trên.
- Các ý kiến khác: Không có.

5. Phân biểu quyết:

* Thông qua dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp đơn hàng: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI, với sự nhất trí thông qua tỷ lệ là: 5/5(bằng 100%) như sau.

1. Giá gói thầu: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI: 75.600.000 đồng (Bằng chữ Bảy mươi lăm triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
- Giá gói thầu (đã bao gồm VAT 8%): 75.600.000 đồng
- Nguồn vốn: Chi phí SXKD năm 2022
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.
- Thời gian bắt đầu thực hiện lựa chọn nhà thầu: Tháng 6/2022
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ khi ký Hợp đồng đến hết 31/3/2023

3. Đơn vị đề nghị thực hiện: Công ty TNHH PKF Việt Nam (Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, quận Thanh Xuân, Hà Nội)

4. HĐQT Giao cho Ông Trần Việt Cường – Giám đốc Công ty thương thảo ký kết hợp đồng với Công ty TNHH PKF Việt Nam theo quy định.

HĐQT giao cho Giám đốc công ty triển khai các nội dung trong biên bản đảm bảo đúng quy định của điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

4093,
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XI MĂNG
QUÁN TRIỀU
VVMI
THÁI

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày, Biên bản này đã được thông qua trước Hội đồng quản trị Công ty và được sự nhất trí biểu quyết thông qua với tỉ lệ như trên và ký xác nhận dưới đây.

CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

- Ông Trần Việt Cường

- Ông Hà Văn Chuyên

- Ông Đỗ Ngọc Huy

- Bà Đỗ Thu Hương

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP HĐQT



Nguyễn Văn Dũng

THƯ KÝ:

- Ông Nguyễn Văn Toàn



TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

Số: 08/NQ – HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái nguyên, ngày 22 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-HĐQT ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI;

Căn cứ Biên bản họp số 09/BB-HĐQT ngày 22/6/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp đơn hàng: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI như sau:

1. Giá gói thầu: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI: 75.600.000 đồng (Bằng chữ Bảy mươi lăm triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

- Giá gói thầu (đã bao gồm VAT 8%): 75.600.000 đồng

- Nguồn vốn: Chi phí SXKD năm 2022

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

- Thời gian bắt đầu thực hiện lựa chọn nhà thầu: Tháng 6/2022

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ khi ký Hợp đồng đến hết 31/3/2023

3. Đơn vị đề nghị thực hiện: Công ty TNHH PKF Việt Nam (Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Huy Tường, phường Thanh Xuân, quận Thanh Xuân, Hà Nội)

4. Giao cho Ông Trần Việt Cường – Giám đốc Công ty thương thảo ký kết hợp đồng với Công ty TNHH PKF Việt Nam theo quy định.



Điều 2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các đơn vị có liên quan trong Công ty cổ phần xi măng Quán Triều VVMI chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- HĐQT cty (báo cáo);
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT; TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----H-----

BIÊN BẢN ĐÀM PHÁN HỢP ĐỒNG

V/v: Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam quy định về hoạt động thương mại;

- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 03 năm 2011 của Quốc hội;

- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 ngày 03 tháng 2012 của Chính Phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật kiểm toán độc lập;

- Thực hiện chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.;

- Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-TKV ngày 16/01/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc Quy định tạm thời về Biểu mẫu Báo cáo tài chính và Báo cáo quản trị áp dụng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

Hôm nay, ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI, chúng tôi gồm:

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

(Gọi tắt là bên A)

Ông: Trần Việt Cường

Chức vụ: Giám đốc

Ông: Nguyễn Anh Tuấn

Chức vụ: Kế toán trưởng

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH PKF VIỆT NAM

(Gọi tắt là bên B)

Ông: Nguyễn Như Tiến

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(theo Quyết định ủy quyền số 43/2021/QĐ-PKFVN ngày 01/12/2021)

Đã tiến hành đàm phán hợp đồng cung ứng dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI với các nội dung như sau:

NỘI DUNG ĐÀM PHÁN THƯƠNG THẢO

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

1. Dịch vụ soát xét báo cáo tài chính của Bên A cho kỳ kế toán kết thúc vào ngày 30/06/2022, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30/06/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

Dịch vụ soát xét của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra kết luận về báo cáo tài chính của Bên A.

2. Dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của bên A bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A.

3. Kiểm tra, soát xét và xác nhận số liệu trong các biểu báo cáo phục vụ việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Tổng công ty và Tập đoàn TKV, bao gồm nhưng không giới hạn các báo cáo sau:

- Báo cáo doanh thu nội bộ Tập đoàn các lĩnh vực: Than, vật liệu nổ, khoáng sản, alumin, xây dựng cơ bản, cơ khí, dịch vụ, khác;
- Báo cáo doanh thu ngoài Tập đoàn các lĩnh vực: Than, vật liệu nổ, khoáng sản, alumin, xây dựng cơ bản, cơ khí, dịch vụ, khác;
- Bảng kê vật tư, hàng hoá mua bán trong nội bộ Tập đoàn;
- Báo cáo chi tiết tài sản mua trực tiếp các đơn vị trong nội bộ Tập đoàn để hình thành TSCĐ tại đơn vị năm báo cáo;
- Báo cáo chi tiết tài sản mua trực tiếp các đơn vị trong nội bộ Tập đoàn để hình thành TSCĐ tại đơn vị năm trước;
- Báo cáo chi tiết vốn điều lệ, vốn thực góp các công ty cổ phần hoặc công ty liên kết v.v..
- Kiểm toán quyết toán chi thường xuyên quỹ môi trường than - khoáng sản và quỹ thăm dò than - khoáng sản;
- Báo cáo các khoản phải thu phải trả (phân loại ngắn và dài hạn) trong nội bộ Tập đoàn;
- Bảng kê góp vốn của chủ sở hữu vào công ty (đối với đơn vị là công ty cổ phần);
- Bảng kê vốn đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty liên doanh, liên kết (nếu có).

4. Kiểm tra và xác nhận số liệu Báo cáo quản trị năm 2022 theo mẫu quy định tại Quyết định số 56/QĐ-TKV ngày 16/1/2017, Biểu mẫu số 07-TKV (báo cáo giá thành

313
C
RÁCH I
VII
VH X

tiêu thụ sản phẩm) theo công văn số 518/TKV-KT-KS-KH ngày 9/2/2017 và quyết định sửa đổi nội dung thay thế (nếu có).

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Hai bên thống nhất như trong Dự thảo hợp đồng đã soạn thảo.

ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

- Sau khi kết thúc soát xét, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

+ Báo cáo soát xét kèm theo báo cáo tài chính cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 30/06/2022 đã được soát xét của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI;

Báo cáo soát xét được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, pháp luật và quy định có liên quan.

- Sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán kỳ cuối năm, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

+ Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI;

+ Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

+ Thư quản lý đề cập đến các hạn chế cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

+ Thư xác nhận số liệu báo cáo của hệ thống Báo cáo quản trị TKV (mẫu báo cáo ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-TKV ngày 16/01/2017).

Mỗi Báo cáo soát xét/ Báo cáo kiểm toán được lập thành 10 (mười) bộ bằng tiếng Việt, trong đó Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI giữ 09 (chín) bộ, PKF Việt Nam giữ 01 (một) bộ.

Thư quản lý được lập thành 05 (năm) bộ bằng tiếng Việt, trong đó Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI giữ 04 (bốn) bộ, PKF Việt Nam giữ 01 (một) bộ.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán/ hoặc báo cáo soát xét của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán/hoặc soát xét, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng các văn bản.

ĐIỀU 4: THỜI HẠN PHÁT HÀNH BÁO CÁO

Các báo cáo sẽ được phát hành trong thời gian nhanh nhất theo đúng kế hoạch kiểm toán nếu hai bên thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại điều 2, cụ thể như sau:

- Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 30/6/2022 được phát hành chậm nhất là ngày 15/08/2022.

- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022, Thư quản lý và Thư xác nhận số liệu các báo cáo quản trị cho năm 2022 được phát hành chậm nhất ngày 28/2/2023.

Trường hợp có những phát sinh ngoài dự kiến hai bên sẽ cùng bàn bạc trao đổi để có thể phát hành báo cáo càng sớm càng tốt.

ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ

Phí dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính được quy định dựa trên cơ sở cân đối giữa tính chất, khối lượng công việc phải thực hiện cũng như thời gian và năng lực chuyên môn cần thiết của các kiểm toán viên để hoàn thành công việc và các chi phí khác có liên quan.

Theo yêu cầu về lập và trình bày báo cáo tài chính, về kế toán, về kiểm toán ngày càng nâng cao để gần với chuẩn mực kế toán và kiểm toán quốc tế nên khối lượng công việc của kiểm toán viên đã tăng lên đáng kể so với các năm trước đây.

Phí dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI, bao gồm cả dịch vụ xác nhận số liệu là:

Nội dung	Phí dịch vụ (VNĐ)
Phí dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022 và xác nhận số liệu các báo cáo quản trị của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI	70.000.000
Phí dịch vụ chưa bao gồm thuế GTGT	70.000.000

Bằng chữ: Bảy mươi triệu đồng chẵn, chưa bao gồm thuế GTGT.

Thuế suất thuế GTGT thực hiện theo quy định của Nhà nước tại từng thời điểm xuất hóa đơn (nếu có thay đổi).

Phương thức thanh toán

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng tiền chuyển khoản vào tài khoản của bên B

Bên A sẽ thanh toán 50% phí dịch vụ ngay sau khi Bên B phát hành Báo cáo kết quả công tác soát xét về báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 30/6/2022;

Số phí kiểm toán còn lại được thanh toán ngay sau khi bên B giao đầy đủ báo cáo kiểm toán và Thư quản lý về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

Hai bên thông nhất như trong Dự thảo hợp đồng đã soạn thảo.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT:

Hai bên thống nhất như trong Dự thảo hợp đồng đã soạn thảo.

Biên bản này được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 (hai) bản và bên B giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Giám đốc



ĐẠI DIỆN BÊN B

Phó Tổng giám đốc



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----H-----

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2022

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

(số: 30/2022/HĐKT/PKFVN-CQT)

V/v: Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/03/2011;
- Căn cứ Nghị Định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính Phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;
- Căn cứ Biên bản đàm phán hợp đồng ngày 30/6/2022 giữa Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI và Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG QUÁN TRIỀU VVMI

- Người đại diện : Ông **TRẦN VIỆT CƯỜNG**
- Chức vụ : Giám đốc
- Trụ sở tại : Xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại : 0208 3843185
- Fax : 0208 3843185
- Tài khoản số : 114000028142, tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh Thái Nguyên
- Mã số thuế : 4600409377

Bên B: CÔNG TY TNHH PKF VIỆT NAM

- Người đại diện : Ông **NGUYỄN NHƯ TIẾN**
- Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

(theo Quyết định ủy quyền số 43/2021/QĐ-PKFVN ngày 01/12/2021)

- Trụ sở tại : Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, P. Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội
- Điện thoại : (84 24) 6 6644 488
- Fax : (84 24) 6 6642 233
- Email : pkfvietnam@pkf.com.vn
- Tài khoản số : 11 0000 177 797 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân
- Mã số thuế : 0313440640

◆ ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

1. Dịch vụ soát xét báo cáo tài chính của Bên A cho kỳ kế toán kết thúc vào ngày 30/06/2022, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30/06/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính chọn lọc/giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

Dịch vụ soát xét của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra kết luận về báo cáo tài chính của Bên A.

2. Dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của bên A bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A.

3. Kiểm tra, soát xét và xác nhận số liệu trong các biểu báo cáo phục vụ việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 2022 và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Tổng công ty và Tập đoàn TKV, bao gồm nhưng không giới hạn các báo cáo sau:

- ✓ Báo cáo doanh thu nội bộ Tập đoàn các lĩnh vực: Than, vật liệu nổ, khoáng sản, alumin, xây dựng cơ bản, cơ khí, dịch vụ, khác;
- ✓ Báo cáo doanh thu ngoài Tập đoàn các lĩnh vực: Than, vật liệu nổ, khoáng sản, alumin, xây dựng cơ bản, cơ khí, dịch vụ, khác;
- ✓ Bảng kê vật tư, hàng hoá mua bán trong nội bộ Tập đoàn;
- ✓ Báo cáo chi tiết tài sản mua trực tiếp các đơn vị trong nội bộ Tập đoàn để hình thành TSCĐ tại đơn vị năm báo cáo;
- ✓ Báo cáo chi tiết tài sản mua trực tiếp các đơn vị trong nội bộ Tập đoàn để hình thành TSCĐ tại đơn vị năm trước;

- ✓ Báo cáo chi tiết vốn điều lệ, vốn thực góp các công ty cổ phần hoặc công ty liên kết v.v..
 - ✓ Kiểm toán quyết toán chi thường xuyên quỹ môi trường than - khoáng sản và quỹ thăm dò than - khoáng sản;
 - ✓ Báo cáo các khoản phải thu phải trả (phân loại ngắn và dài hạn) trong nội bộ Tập đoàn;
 - ✓ Bảng kê góp vốn của chủ sở hữu vào công ty (đối với đơn vị là công ty cổ phần);
 - ✓ Bảng kê vốn đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty liên doanh, liên kết (nếu có).
4. Kiểm tra và xác nhận số liệu Báo cáo quản trị năm 2022 theo mẫu quy định tại Quyết định số 56/QĐ-TKV ngày 16/1/2017, Biểu mẫu số 07-TKV (báo cáo giá thành tiêu thụ sản phẩm) theo công văn số 518/TKV-KT-KS-KH ngày 9/2/2017 và quyết định sửa đổi nội dung thay thế (nếu có).

◆ ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A:

- Cuộc kiểm toán/hoặc soát xét của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:
 - (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
 - (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
 - (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho Bên B báo cáo tài chính và các tài liệu liên quan chậm nhất vào ngày 10/07/2022 đối với kỳ soát xét 6 tháng đầu năm và chậm nhất vào ngày 15/01/2023 đối với kỳ kiểm toán cả năm tài chính năm 2022, và:
 - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán/hoặc soát xét;

(iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán/hoặc soát xét.

- Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán / hoặc soát xét vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán / hoặc soát xét cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.
- Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.
- Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác phát sinh (nếu có) cho bên B theo quy định tại **Điều 5** của hợp đồng này.

Trách nhiệm của Bên B:

Đối với dịch vụ soát xét BCTC giữa niên độ:

- Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đã không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không.
- Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính, kế toán, và áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ về cơ bản hẹp hơn phạm vi của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính giữa niên độ được soát xét.
- Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của bên B không thể được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhầm lẫn hay các hành vi vi

phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được.

- Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện soát xét.
- Bên B thực hiện công việc soát xét theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.
- Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện soát xét. Theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra kết luận của mình về báo cáo tài chính của Bên A.

Đối với kỳ kiểm toán cuối năm:

- Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.
- Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.
- Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.
- Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị bên

A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

- Tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt; tài sản cố định; số lượng, chất lượng vật tư, sản lượng hàng tồn kho, dở dang và các khoản công nợ, tiền, vốn, ... tại ngày 31/12/2022 theo yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán và ký xác nhận trên các Biên bản kiểm kê đã chứng kiến;
- Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

◆ ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

3.1. Sau khi kết thúc soát xét, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A :

- Báo cáo soát xét kèm theo báo cáo tài chính cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 30/06/2022 đã được soát xét của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI;

Báo cáo soát xét được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, pháp luật và quy định có liên quan.

3.2. Sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán kỳ cuối năm, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI;

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

- Thư quản lý đề cập đến các hạn chế cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

3.3. Thư xác nhận số liệu báo cáo năm 2022 của hệ thống Báo cáo quản trị TKV (mẫu báo cáo ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-TKV ngày 16/01/2017.

Mỗi Báo cáo kiểm toán/ soát xét được lập thành 10 (mười) bộ bằng tiếng Việt, trong đó Bên A giữ 09 (chín) bộ, Bên B giữ 01 (một) bộ.

Thư quản lý và Thư xác nhận được lập thành năm 05 (năm) bộ bằng tiếng Việt, Bên A giữ 04 (bốn) bộ, bên B giữ 01 (một) bộ.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán/ hoặc báo cáo soát xét của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán/ hoặc soát xét, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

◆ **ĐIỀU 4: THỜI HẠN PHÁT HÀNH BÁO CÁO**

Các báo cáo sẽ được phát hành trong thời gian nhanh nhất theo đúng kế hoạch kiểm toán nếu hai bên thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại điều 2, cụ thể như sau:

- Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 30/6/2022 được phát hành chậm nhất là ngày 10/8/2022;
- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 được phát hành chậm nhất là ngày 28/2/2023.

Trường hợp có những phát sinh ngoài dự kiến hai bên sẽ cùng bàn bạc trao đổi để có thể phát hành báo cáo càng sớm càng tốt.

◆ **ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

Phí dịch vụ

Giá Phí dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính được quy định dựa trên cơ sở cân đối giữa tính chất, khối lượng công việc phải thực hiện cũng như thời gian và năng lực chuyên môn cần thiết của các kiểm toán viên để hoàn thành công việc và các chi phí khác có liên quan.

Tổng phí dịch vụ cho các dịch vụ nêu tại **Điều 1** của hợp đồng này là **70.000.000 VND (Bằng chữ: Bảy mươi triệu đồng chẵn ./.)**.

Phí dịch vụ nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT.

Thuế suất thuế GTGT thực hiện theo quy định của Nhà nước tại từng thời điểm xuất hóa đơn (nếu có thay đổi).

Phương thức thanh toán

Phí kiểm toán sẽ được Bên A thanh toán bằng tiền chuyển khoản qua ngân hàng, chuyển vào tài khoản của Công ty TNHH PKF Việt Nam, với các thông tin chi tiết như sau:

- Tên tài khoản: Công ty TNHH PKF Việt Nam
- Số tài khoản: 110000177797 tại NH TMCP Công thương Việt Nam - CN Thanh Xuân.

Thời hạn thanh toán

Thanh toán 50% khi Bên B phát hành Biên bản/ Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính giữa niên độ (Đợt 1 Bên B viết hóa đơn bằng 50% giá trị hợp đồng).

Số còn lại 50% thanh toán khi Bên B giao đầy đủ Báo cáo kiểm toán, thư quản lý và Thư quản lý về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

◆ ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có gặp khó khăn, cản trở tới việc thực hiện dịch vụ kiểm toán, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau và trao đổi tìm biện pháp giải quyết thích hợp trên tinh thần hợp tác, tôn trọng quyền lợi của nhau.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

◆ ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này đảm bảo giá trị cho đến khi thanh lý hợp đồng hay một trong hai bên huỷ bỏ hợp đồng do bên kia không thực hiện đúng những cam kết ghi trong hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký và dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này tự động thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

ĐẠI DIỆN BÊN A 


Trần Việt Cường

ĐẠI DIỆN BÊN B 


Nguyễn Như Tiến